TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN KIẾN AN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 10-7-2020
V/v ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN KIẾN AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Hoàng Minh Thông

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Công Biên

Ông Vũ Văn Lẫy

- Thư ký phiên toà: Ông Trịnh Việt Anh - Thư ký Toà án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Vinh, Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án ly hôn thụ lý số 51/2020/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 02 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 554/2020/QĐXXST- HNGĐ ngày 08 tháng 6 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên toà số 627/2020/QĐST-HNGĐ ngày 24 tháng 6 năm 2020, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Đoàn Thị Thu H; nơi cư trú: Tổ 12, Phường T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên, có mặt tại phiên toà.

- *Bị đơn*: Anh Mạc Việt C; nơi cư trú: Tổ 8, phường B, quận K, thành phố Hải Phòng; vắng mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn là chị Đoàn Thị Thu H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Mạc Việt C kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân Phường T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên vào năm 2016. Sau khi kết hôn, chị và anh C về sống chung tại Tổ 8 phường B, quận K, thành phố Hải Phòng. Quá trình chung sống, giữa vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do tính cách không hợp dẫn đến thường xuyên xảy ra cãi nhau, cuộc sống vợ chồng căng thẳng, không hạnh phúc. Nguyên nhân do quan điểm sống của hai người không hợp nhau, vợ chồng bất đồng nhau về quan điểm sống. Khoảng tháng

8 năm 2019, do mâu thuẫn vợ chồng, chị và anh C đã sống ly thân nhau. Chị về nhà mẹ đẻ tại Tổ 12, Phường T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên sống, còn anh C vẫn sống tại Tổ 8, phường B, quận K, thành phố Hải Phòng. Đến nay chị xác định tình cảm của chị đối với anh Mạc Việt C không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã căng thẳng và trầm trọng, không thể đoàn tụ được nên chị đề nghị Toà án nhân dân quận Kiến An giải quyết cho chị được ly hôn với anh Mạc Việt C.

Về con chung: Chị và anh Mạc Việt C không có con chung.

Về tài sản chung: Chị và anh Mạc Việt C không có tài sản chung, không yêu cầu Toà án giải quyết về tài sản.

Anh Mạc Việt C vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên tại Biên bản làm việc tại Tòa án thể hiện: Anh và chị Đoàn Thị Thu H kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống, giữa anh và chị H xảy ra mâu thuẫn do tính tình không hợp, vợ chồng đã sống ly thân. Anh hiện do công việc bận nên không đến Tòa án để làm việc được, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Ý kiến phát biểu của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng: Quá trình tiến hành tố tụng của Tòa án từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án Thẩm phán, Thư ký phiên tòa,Hội đồng xét xử về cơ bản đã thực hiện đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn chấp hành đầy đủ các quy định tại Điều 70, Điều 71 Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn chưa chấp hành đầy đủ các quy định tại Điều 70, Điều 72 Bộ luật Tố tụng dân sự. Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn giải quyết cho chị Đoàn Thị Thu H được ly hôn với anh Mạc Việt C.Về con chung và về tài sản chung do chị H không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết. Về án phí, buộc chị H phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền thụ lý, giải quyết vụ án: Anh Mạc Việt C là bị đơn, hiện cư trú tại Tổ 8, phường B, quận K, thành phố Hải Phòng, vì vậy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng theo khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về việc xét xử vắng mặt anh Mạc Việt C: Tòa án nhân dân quận Kiến An đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa nhưng anh Mạc Việt C không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình, vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt anh Mạc Việt C.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đoàn Thị Thu H và anh Mạc Việt C kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân Phường T, thành phố

T, tỉnh Thái Nguyên ngày 06 tháng 7 năm 2016. Đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Căn cứ vào lời khai của chị Đoàn Thị Thu H, anh Mạc Việt C và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, có đủ cơ sở xác định chị H và anh C trong quá trình chung sống thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, lối sống, tính cách không hợp nhau, hai bên đã ly thân nhau từ tháng 8 năm 2019. Đến nay mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Đoàn Thị Thu H và anh Mạc Việt C đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, yêu cầu xin ly hôn của chị Đoàn Thị Thu H là phù hợp pháp luật và thực tế vụ kiện, được chấp nhận.

[4] Về con chung: Chị Đoàn Thị Thu H và anh Mạc Việt C không có con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về tài sản chung: Chị Đoàn Thị Thu H không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết về tài sản.

[6] Về án phí: Chị Đoàn Thị Thu H phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 271, Điều 273, Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự; căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình; căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27, Điều 48 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Đoàn Thị Thu H ly hôn anh Mạc Việt C.

2. Về con chung: Không có.

3. Về tài sản chung: Chị Đoàn Thị Thu H không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

4. Về án phí: Chị Đoàn Thị Thu H phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007534 ngày 26 tháng 02 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Kiến An, thành phố Hải Phòng, chị Đoàn Thị Thu H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Đoàn Thị Thu H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Anh Mạc Việt C có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự.

Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Kiến An;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Kiến An;
- UBND Phường T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên (ĐKHK ngày 07/6/2016);
- Lưu: VT, Hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Minh Thông